Môn học: Toán

# KẾ HOẠCH BÀI DẠY

Tên bài học: **TÍNH GIÁ TRỊ CỦA BIỂU THỨC (TIẾP THEO)** ; số tiết: 1 tiết Thời gian thực hiện: 14/10/2024

# YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

## Năng lực đặc thù:

* + - Tính giá trị của biểu thức số có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia có đến hai dấu phép tính và không có dấu ngoặc.
* Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tính toán.

## Năng lực chung:

* + - Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.
    - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.
    - Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.
  1. **Phẩm chất**: trách nhiệm, yêu nước, nhân ái.

Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

# ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

* GV: tranh SGK
* HS: SGK, vở

# CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Hoạt động Khởi động: (5 phút)**    1. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.    2. Phương pháp, hình thức tổ chức: đàm thoại    3. Hình thức: nhóm đôi | |
| * HS **quan sát** bức tranh gặt lúa. * GV giới thiệu ngắn gọn: Vào mùa gặt, người ta có thể dùng máy để gặt lúa.   + Máy sẽ gặt, đập rồi đóng lúa vào bao.  + Sau đó máy cuộn rơm thành các bó rơm có dạng hình gì ?  GV tổng kết:  + Có 3 đống rơm, mỗi đống rơm có 5 bó 5 được lấy 3 lần 5 × 3  + Có 2 bó rơm lẻ và 5 × 3 bó rơm 2 + 5 × 3  - Giới thiệu bài - Ghi tên bài. | * HS nhóm đôi **quan sát** các bó rơm, **viết biểu thức** tính tất cả số bó rơm trên thửa ruộng. * HS có thể viết theo các cách khác nhau * Lắng nghe * Mở vở ghi bài |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (27 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**   1. Mục tiêu: Hình thành quy tắc tính giá trị của biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia có đến hai dấu phép tính. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề. 3. Hình thức: **Cá nhân - Lớp** | |
| * GV: Để tính số bó rơm có tất cả, ta tính giá trị của biểu thức **2 + 5 × 3**. * GV giới thiệu thứ tự thực hiện các phép tính (vừa nói vừa viết bảng):   Biểu thức có các phép tính cộng, trừ, nhân, chia:  ta thực hiện các phép tính nhân, chia trước; rồi thực hiện các phép tính cộng, trừ sau.   * GV hướng dẫn tính giá trị của biểu thức và trình bày   + Biểu thức này có mấy dấu phép tính?  + Ta tính theo thứ tự nào?  + Trình bày như sau (GV viết trên bảng lớp) 2 + 5 × 3 = 2 + 15 | Hs quan sát  Học sinh trả lời  (Hai dấu phép tính: cộng và nhân.) (Nhân trước, cộng sau.)  HS viết trên bảng con. |

|  |  |
| --- | --- |
| = 17  Lưu ý, cũng có thể trình bày như sau: 2 + 5 × 3 = 2 + 15 = 17  Giáo viên gọi hs nêu kết quả.  + Có tất cả bao nhiêu bó rơm?  + gv yêu cầu hs đếm các bó rơm trong bức tranh để kiểm tra.  + Nếu làm theo thứ tự từ trái sang phải thì kết quả là bao nhiêu bó rơm?  – HS **nhắc lại** thứ tự thực hiện phép tính. | + HS nói: 17 là giá trị của biểu thức 2 + 5 × 3.  + 17 bó rơm  + 21 bó Sai  + Hs có thể nói ngắn gọn: *Nhân, chia trước; cộng, trừ sau*.) |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**   1. Mục tiêu: Vận dụng để giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến tính toán. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phương pháp thực hành, đàm thoại, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm. 3. Hình thức: **Cá nhân - Cặp - Lớp** | |
| **Bài 1:** | – HS **đọc** yêu cầu, **thực hiện** cá nhân |
| - Quan sát và giúp đỡ HS trình bày và thực hiện đúng | rồi **chia sẻ** nhóm đôi. |
| theo thứ tự | – Khi sửa bài, HS trình bày thứ tự |
|  | thực hiện các phép tính. |
|  | Dự kiến kết quả: |
|  | a) 80 – 2 × 7 = 80 – 14 |
|  | = 66 |
|  | b) 35 + 12 : 2 = 35 + 6 |
|  | = 41 |
|  | c) 45 : 5 – 9 = 9 – 9 |
| **Bài 2:** | = 0 |
| – GV nhóm đôi HS **đọc** yêu cầu, **thảo luận** tìm cách | -HS **đọc** yêu cầu, **thảo luận nhóm** |
| giải thích. | **đôi.** |
| – Khi sửa bài, HS **giải thích** vì sao đúng hoặc sai. | **Hs báo cáo kết quả trước lớp** |
| a) Đúng (chỉ có cộng, trừ từ trái sang phải). | a) Đúng |
| b) Đúng (chỉ có nhân, chia từ trái sang phải). | b) Đúng |
| c) Sai (50 không là giá trị của biểu thức; | c) Sai |
| cộng và nhân nhân trước, cộng sau giá trị của | **Hs nhận xét - bổ sung** |
| biểu thức là 18). |  |
| **Vui học** |  |
| Giáo viên yêu cầu hs quan sát tranh | – HS có nhiều cách để làm bài (đếm, |
| Học sinh làm vào vở và trình bày kết quả. | nhân và cộng). |
| – GV tổng kết. | Học sinh báo cáo kết quả trước lớp. |
| GV lưu ý HS: Nếu có quá nhiều quả cà chua | 9 + 5 × 7 = 9 + 35 |
| không đếm xuể; nếu các phép tính phức tạp không | = 44. |

|  |  |
| --- | --- |
| tính nhẩm được; khi đó việc viết biểu thức rồi tìm giá  trị của biểu thức sẽ rất hữu ích. | Có tất cả 44 quả cà chua. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (3 phút)**   1. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau. 2. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phương pháp đàm thoại. 3. Hình thức: **Cá nhân** | |
| – HS nói thứ tự thực hiện các phép tính trong một biểu thức: | 1 số học sinh nhắc lại.  - Về nhà xem lại bài chuần bị bài “ Tính giá trị của biểu thức (tiếp theo) |

1. **ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

............................................................................................................................. ..........

.......................................................................................................................................

............................................................................................................................. ..........